

**TÒA ÁN NH DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20/9/2023

V/v: Tranh chấp Hôn Nh và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm Nh dân:

1. Ông Y Mung Niê;
2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án Nh dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2023, tại trụ sở Toà án Nh dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về “*Tranh chấp Hôn Nh và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến V, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Đào Trọng Nh, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến V trình bày: Về hôn nhân: Tôi và anh Đào Trọng Nh tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 17/8/2011 tại UBND thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Và chung sống rất hạnh phúc như những cặp vợ chồng khác cho đến khoảng thời gian gần đây

thì dần phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại, chúng tôi ngày càng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, không thể hòa hợp thêm được nữa, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nh. Về con chung: trong quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung tên Đào Trọng Ng (sinh ngày 10/10/2015), Đào Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 01/7/2011). Tôi có nguyện vọng giao được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Trọng Ng và giao con chung Đào Nguyễn Linh Đ cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về công nợ chung: Tôi không yêu cầu giải quyết.

- *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đào Trọng Nh trình bày:* Về quan hệ hôn Nh: Tôi và chị V tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 17/8/2011 tại UBND thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống dần dần vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và trầm trọng nhất là thời gian gần đây. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống của vợ chồng không hòa hợp nên xảy ra cãi vã với nhau, vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện chúng tôi đã sống ly thân. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì tôi đồng ý. Quá trình chung sống, tôi và chị V có 02 con chung tên Đào Trọng Ng (sinh ngày 10/10/2015), Đào Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 01/7/2011). Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Đào Nguyễn Linh Đ cho đến tuổi trưởng thành và giao con chung Đào Trọng Ng cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và công nợ chung: Chúng tôi đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

Ngày 15/8/2023, anh Nh thay đổi ý kiến không đồng ý ly hôn với chị V vì lý do sau khi hoà giải thành tại Tòa án về thì hai bên không thống nhất được với nhau về con chung và tài sản.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Krông Búk phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự; Đối với bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt không lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị V ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận giao con chung Đào Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 01/7/2011) cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Đào Trọng Ng (sinh ngày 10/10/2015) cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản và công nợ chung các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị V vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nh dân huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 đến tham gia phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt tại phiên tòa; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn Nh: Chị Nguyễn Thị Yến V và anh Đào Trọng Nh tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 17/8/2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Quý, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng chung sống với nhau dần phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, quan điểm sống. Cả hai đã sống ly thân, cho đến nay vẫn không hòa giải đoàn tụ được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh Nh đã đến mức trầm trọng, không thể hoà giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V, cho chị V ly hôn với anh Nh để tạo điều kiện cho cả hai có một cuộc sống riêng là phù hợp hơn quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị V và anh Nh có 02 con chung tên Đào Trọng Ng (sinh ngày 10/10/2015), Đào Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 01/7/2011). Xét nguyện vọng của anh Nh và chị V cũng như của 02 cháu Đào Trọng

Ng, Đào Nguyễn Linh Đ; Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Đào Trọng Ng cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Đào Nguyễn Linh Đ cho anh Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí*: Chị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến V.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị Yến V được ly hôn với anh Đào Trọng Nh.

- *Về con chung*: Giao con chung Đào Trọng Ng (sinh ngày 10/10/2015) cho chị Nguyễn Thị Yến V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Giao con chung Đào Nguyễn Linh Đ (sinh ngày 01/7/2011) cho anh Đào Trọng Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Yên V phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2022/0000440 ngày 21/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk; hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Yên V số tiền 4.700.000 đồng tiền chênh lệch.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được cấp, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn Q, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Tín

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NH DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyền Y Mưng Niê

Võ Văn Tín

